

**THÔNG BÁO TRÚNG THẦU**

**Gói thầu: Mua sắm vật tư điện nước năm 2026 cho Bệnh viện Đa khoa Củ Chi**

**Dự toán: Mua sắm vật tư điện nước năm 2026 cho Bệnh viện Đa khoa Củ Chi**

Kính gửi: Công ty TNHH Dịch vụ và Thương mại MTV Tổng Nhân Kiệt

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023 của Quốc hội;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu thầu, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật hải quan, Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật đầu tư, Luật đầu tư công, Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 422/QĐ-BVCC ngày 04/5/2026 của Bệnh viện Đa khoa Củ Chi về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Mua sắm vật tư điện nước năm 2026 cho Bệnh viện Đa khoa Củ Chi thuộc dự toán gói Mua sắm vật tư điện nước năm 2026 cho Bệnh viện Đa khoa Củ Chi.

Nay, Bệnh viện Đa khoa Củ Chi thông báo đến Nhà thầu đã trúng thầu với các hạng mục cụ thể như sau (Đính kèm danh mục).

**1. Nhà thầu trúng thầu:** Công ty TNHH Dịch vụ và Thương mại MTV Tổng Nhân Kiệt

- **Địa chỉ:** số 37 Vệ Đà, phường Đông Quang, tỉnh Thanh Hóa

- **Mã số thuế:** 2803194885

- **Người đại diện:** Tổng Văn Phước                      **Chức vụ:** Giám đốc.

- **Giá trúng thầu:** 242.000.000 VND (Bằng chữ: Hai trăm bốn mươi hai triệu đồng./), đã bao gồm thuế VAT và các chi phí liên quan.

2. **Nguồn vốn:** Nguồn thu từ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh (bao gồm cả nguồn thu do cơ quan BHXH thanh toán).
3. **Loại hợp đồng:** Hợp đồng trọn gói;
4. **Thời gian thực hiện gói thầu:** 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực;
5. **Nhà thầu không trúng thầu:**

STT	Tên nhà thầu	Mã số thuế	Lý do nhà thầu không trúng thầu
1	Công ty Cổ phần Kỹ thuật VN TND	0312775034	Nhà thầu xếp hạng 2
2	Công ty TNHH Công nghiệp Lương Hòa	1102056797	Nhà thầu xếp hạng 3

Nhà thầu không trúng thầu có thể gửi văn bản hỏi lý do không trúng thầu theo quy định của Luật đấu thầu.

Nhà thầu trúng thầu phải cử người đại diện hợp pháp đến Bệnh viện Đa khoa Củ Chi (số: 1307 tỉnh lộ 07, ấp Chợ cũ 2, xã An Nhơn Tây, Thành phố Hồ Chí Minh) để hoàn thiện và ký kết Hợp đồng.

Nếu quá thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày .05.../...5.../2026:

- Nhà thầu không tiến hành thực hiện bảo lãnh thực hiện hợp đồng 2% giá hợp đồng và thời gian hiệu lực là 395 ngày;

- Nhà thầu không cử người đại diện hợp pháp đến hoàn thiện và ký kết Hợp đồng.

Bệnh viện Đa khoa Củ Chi xem như Nhà thầu đã bỏ thầu và Bệnh viện Đa khoa Củ Chi sẽ tiến hành làm các thủ tục khác theo đúng Luật Đấu thầu hiện hành.

Trân trọng kính chào./T

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, TT (TTTT,2b).



Nguyễn Tô Bảo Hoàng

PHỤ LỤC DANH MỤC HÀNG HÓA

(Đính kèm Thông báo số: 72/TB-BVCC, ngày: 4 tháng 5 năm 2026)

STT	Tên hàng hóa	Ký hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ	Hãng sản xuất	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (VAT)	Thành tiền (VNĐ)
1	Bản lề cửa nhôm	-	-	2025	Việt Nam	KINLONG	Vật liệu: Nhôm Kích thước: 12cm, trái - phải	Cái	80	36.782,8112	2.942.624,8944
2	Bảng kéo điện	-	-	2025	Việt Nam	NANO	Vật liệu: Màng nhựa PVC, màu đen	Cuộn	30	11.770,4996	353.114,9873
3	Bảng kéo lua	-	-	2025	Trung Quốc	Nitto	Vật liệu: Lụa từ cao su	Cuộn	30	7.356,5622	220.696,8671
4	Bộ xả lavabo	-	-	2025	Trung Quốc	Luxia	Vật liệu: Nhựa Quy cách: Thân được làm từ nhựa có độ bền cao, nắp lật được làm từ inox. Phần thân được thiết kế xếp gập thu ngắn hoặc kéo dài, chiều dài khi thu gọn là 40cm, chiều dài kéo ra tối đa tới 95cm.	Cái	50	176.557,4937	8.827.874,6831
5	Bát bắt ổ khóa	-	-	2025	Trung Quốc	Luxia	Vật liệu: Thép Xử lý bề mặt: Mạ kẽm điện phân (xi trắng) Quy cách: 4cm*3cm*2cm (Φ1.2cm)	Cặp	30	22.069,6867	662.090,6012
6	Bộ chuyển hướng quạt đứng	-	-	2025	Việt Nam	senko	Vật liệu: Gang Dùng cho quạt đứng, quạt treo tường	Cái	10	36.782,8112	367.828,1118
7	Bộ chuyển hướng quạt đảo	-	-	2025	Việt Nam	senko	Vật liệu: Gang Dùng cho quạt đảo	Cái	10	44.139,3734	441.393,7342
8	Bồn rửa công nghiệp	-	-	2025	Trung Quốc	OEM	Vật liệu: Bồn rửa và chân khung bằng inox Chân bồn: Khung vuông có kê. Kích thước phủ bì: D600 x R600 x C950 mm Kích thước bồn rửa: D400 x R400 x C300 mm	Bộ	5	3.678.281,1180	18.391.405,5898
9	CB tếp 20A	-	Panasonic	2025	Trung Quốc	Panasonic	Nhãn hiệu: Panasonic Vật liệu: Nhựa Dòng cắt: 10kA Dòng điện: 20A	Cái	20	66.209,0601	1.324.181,2025
10	CB tếp 40A	-	Panasonic	2025	Trung Quốc	Panasonic	Nhãn hiệu: Panasonic Vật liệu: Nhựa Dòng cắt: 10kA Dòng điện: 40A	Cái	20	80.922,1846	1.618.443,6919
11	CB tếp 50A	-	Panasonic	2025	Trung Quốc	Panasonic	Nhãn hiệu: Panasonic Vật liệu: Nhựa Dòng cắt: 10kA Dòng điện: 50A	Cái	10	88.278,7468	882.787,4683
12	CB tếp 63A	-	Panasonic	2025	Trung Quốc	Panasonic	Nhãn hiệu: Panasonic Vật liệu: Nhựa Dòng cắt: 10kA Dòng điện: 63A	Cái	10	110.348,4335	1.103.484,3354
13	Chốt cửa dọc	-	-	2025	Việt Nam	Kintar	Vật liệu: Kim loại Quy cách: 20cm	Cái	20	51.495,9357	1.029.918,7130
14	Công tắc âm tường	-	Sino	2025	Việt Nam	Sino	Nhãn hiệu: Sino Vật liệu: Nhựa chống cháy	Cái	40	36.782,8112	1.471.312,4472
15	Co răng trong Φ21	-	Bình Minh	2025	Việt Nam	Bình Minh	Vật liệu: Nhựa PVC	Cái	10	5.885,2498	58.852,4979
16	Co răng trong Φ27	-	Bình Minh	2025	Việt Nam	Bình Minh	Vật liệu: Nhựa PVC	Cái	5	8.827,8747	44.139,3734
17	Co răng trong Φ34	-	Bình Minh	2025	Việt Nam	Bình Minh	Vật liệu: Nhựa PVC	Cái	5	13.241,8120	66.209,0601
18	Co răng ngoài Φ21	-	Bình Minh	2025	Việt Nam	Bình Minh	Vật liệu: Nhựa PVC, răng thau	Cái	10	6.620,9060	66.209,0601
19	Co răng ngoài Φ27	-	Bình Minh	2025	Việt Nam	Bình Minh	Vật liệu: Nhựa PVC, răng thau	Cái	5	9.563,5309	47.817,6545
20	Co răng ngoài Φ34	-	Bình Minh	2025	Việt Nam	Bình Minh	Vật liệu: Nhựa PVC, răng thau	Cái	5	14.713,1245	73.565,6224
21	Dimmer quạt	AV600	MPE	2025	Việt Nam	MPE	Nhãn hiệu: MPE Vật liệu: Nhựa Công suất: 1000W Hình dạng: Dạng hạt vuông	Cái	20	95.635,3091	1.912.706,1813
22	Dây cáp nước nhựa	-	-	2025	Trung Quốc		Vật liệu: Nhựa Quy cách: 60cm, Φ21	Sợi	40	36.782,8112	1.471.312,4472



STT	Tên hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ	Hãng sản xuất	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (VAT)	Thành tiền (VND)
23	Dây điện 2x1.5	-	CADIVI	2025	Việt Nam	CADIVI	Nhãn hiệu: Cadivi Tiết diện: 2x1.5mm Phân loại: VCcmd Quy cách: Dây đôi, ruột đồng (ruột cấp 5), vỏ nhựa bọc cách điện. 100m/cuộn. Điện áp danh định: 0.6/1kV	Cuộn	7	13.241,8120	92.692,6842
24	Dây điện 2x2.5	-	CADIVI	2025	Việt Nam	CADIVI	Nhãn hiệu: Cadivi Tiết diện: 2x2.5mm Phân loại: VCcmd Quy cách: Dây đôi, ruột đồng (ruột cấp 5), vỏ nhựa bọc cách điện. 100m/cuộn. Điện áp danh định: 0.6/1kV	Cuộn	4	20.598,3743	82.393,4970
25	Dây cáp điện 2x1.5	-	Daphaco	2025	Việt Nam	Daphaco	Nhãn hiệu: Daphaco Tiết diện: 2x1.5mm Quy cách: Dây pha mềm 2 lõi SJT 2/C 18AWG, ruột đồng, 2 lớp vỏ bọc bằng nhựa. 100m/cuộn Điện áp danh định: 0.6/1kV Chiều dày vỏ bọc: 0.7/0.8mm	Cuộn	2	16.184,4369	32.368,8738
26	Dây rút 1 tấc	-	NANO	2025	Trung Quốc	NANO	Quy cách: 100 sợi/bịch	Bịch	10	17.655,7494	176.557,4937
27	Dây rút 3 tấc	-	NANO	2025	Trung Quốc	NANO	Quy cách: 100 sợi/bịch	Bịch	10	51.495,9357	514.959,3565
28	Đèn LED 0.6m	-	MPE	2025	Việt Nam	MPE	Nhãn hiệu: MPE Quy cách: Bóng tuýp 0.6m, vỏ thủy tinh tráng huỳnh quang Công suất: 10W, quang thông 2400lm	Bóng	20	125.061,5580	2.501.231,1602
29	Đèn LED 1.2m	-	MPE	2025	Việt Nam	MPE	Nhãn hiệu: MPE Quy cách: Bóng tuýp 1.2m. Công suất: 18W, quang thông 2400lm	Bóng	200	176.557,4937	35.311.498,7324
30	Đèn LED Bulb 50W	-	MPE	2025	Việt Nam	MPE	Nhãn hiệu: MPE Quy cách: Thân tròn đuôi xoay Công suất: 50W, quang thông 5000lm	Bóng	20	213.340,3048	4.266.806,0968
31	Đèn LED ốp tròn 24W	-	MPE	2025	Việt Nam	MPE	Nhãn hiệu: MPE Quy cách: Ốp trần tròn, đường kính 25-30cm, dây 3.2cm Công suất: 24W	Bóng	20	235.409,9916	4.708.199,8310
32	Đèn LED bulb 15W	-	MPE	2025	Việt Nam	MPE	Nhãn hiệu: MPE Quy cách: Thân tròn đuôi xoay E27 Công suất: 15W. Tuổi thọ: 30000 giờ Điện áp: 100-240VAC	Bóng	100	66.209,0601	6.620.906,0123
33	Đèn tròn sợi đốt	-	Điện Quang	2025	Việt Nam	Điện Quang	Nhãn hiệu: Điện Quang Quy cách: Bóng đèn sợi đốt, đuôi xoay E27 Nguồn điện: 220V/50Hz Công suất: 60W Màu ánh sáng: Vàng	Bóng	80	11.770,4996	941.639,9662
34	Đinh móc dây điện	-	-	2025	Việt Nam	CEM	Quy cách: Đinh số 7, 8-10 cái/tép, 10 tép/ bịch.	Bịch	5	22.069,6867	110.348,4335
35	Đinh đóng tường	-	-	2025	Việt Nam	CEM	Vật liệu: Thép Quy cách: 4 phân, 35g/hộp	Hộp	10	51.495,9357	514.959,3565
36	Đế nổi đơn	-	Sino	2025	Việt Nam	Sino	Vật liệu: Nhựa Kích thước: 120x70x35mm	Cái	30	7.356,5622	220.696,8671
37	Đuôi đèn	-	Sofa	2025	Trung Quốc	Sofa	Vật liệu: Nhựa Quy cách: Đuôi xoay E27, gắn tường	Cái	30	10.299,1871	308.975,6139
38	Đuôi đèn treo	-	Sofa	2025	Trung Quốc	Sofa	Vật liệu: Nhựa Quy cách: Đuôi xoay E27, treo tự do	Cái	10	11.770,4996	117.704,9958
39	Ê-ke bắt tường	-	-	2025	Việt Nam	CEM	Vật liệu: Kim loại, có thanh hàn gia cố chắc chắn. Kích thước: 20cm	Cặp	10	51.495,9357	514.959,3565
40	Jack củ sen	-	-	2025	Trung Quốc	Luxte	Vật liệu: Inox Quy cách: Củ sen lạnh ren 21	Cái	10	220.696,8671	2.206.968,6708
41	Giấy dầu chống thấm	-	-	2025	Việt Nam	CEM	Quy cách: Dạng cuộn, khổ 1m, chống thấm trần, 15m/cuộn. Độ dày: 1.5mm	Cuộn	4	662.090,6012	2.648.362,4049

STT	Tên hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ	Hãng sản xuất	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (VAT)	Thành tiền (VNĐ)
42	Kềm	-	-	2025	Việt Nam	Hoà Phát	Vật liệu: Kềm Quy cách: 2mm	Kg	5	26.483,6240	132.418,1202
43	Keo dán ống nhựa	-	Bình Minh	2025	Việt Nam	Bình Minh	Nhãn hiệu: Bình Minh Quy cách: Dạng lỏng, 500g/hũ.	Hũ	4	17.655,7494	70.622,9975
44	Keo chống dột	A300	APOLLO	2025	Việt Nam	APOLLO	Nhãn hiệu: Apollo Vật liệu: Silicone Quy cách: 300ml/tuýp	Tuýp	30	66.209,0601	1.986.271,8037
45	Lavabo rửa mặt	-	-	2025	Việt Nam	Caesar	Vật liệu: Sứ Màu sắc: Trắng Quy cách: Treo tường, hình tròn, không kèm chân Kích thước: 490*200*425mm Trọng lượng: 9-10kg	Cái	5	662.090,6012	3.310.453,0062
46	Lỗi lọc thô	-	Robot	2025	Việt Nam	Robot	Vật liệu: PP Loại cốc lọc: 10 inch Quy cách: Lỗi lọc thô 1, lỗi lọc thô giúp loại bỏ tạp chất, rong rêu cần bám lơ lửng có kích thước lớn hơn 5 micron	Cái	4	66.209,0601	264.836,2405
47	Lỗi lọc nước uống nóng lạnh	-	Robot	2025	Việt Nam	Robot	Nhãn hiệu máy lọc nước: WEPAR Model máy: WP-VN320 Quy cách: Các lỗi lọc chủ yếu của máy, đảm bảo nước uống đảm bảo chất lượng.	Bộ	4	220.696,8671	882.787,4683
48	Máy khoan pin	DHP487	MAKITA	2025	Trung Quốc	MAKITA	Nhãn hiệu: Makita, model: DHP487 Điện áp pin: 18V Trọng lượng máy luôn pin: 1.7kg Tốc độ không tải (số thứ 1/số thứ 2): 0-500/0-1700 vòng/phút Mô-men xoắn (mềm/cứng/tối đa): 28/50/50 Nm Tốc độ đập tối đa: 27000 lần/phút Kích thước đầu kẹp (tối thiểu /tối đa): 1.5/13 mm	Bộ	1	1.250.615,5801	1.250.615,5801
49	Màng đèn LED 1.2m	-	ASIA	2025	Việt Nam	ASIA	Vật liệu: Nhôm sơn tĩnh điện Quy cách: 1 màng 1 bóng đèn	Cái	30	66.209,0601	1.986.271,8037
50	Màng đèn LED 0.6m	-	ASIA	2025	Việt Nam	ASIA	Vật liệu: Nhôm sơn tĩnh điện Quy cách: 1 màng 1 bóng đèn	Cái	5	51.495,9357	257.479,6783
51	Mặt công tắc	S182/X	Sino	2025	Việt Nam	Sino	Vật liệu: Nhựa Quy cách: 2 công tắc	Cái	20	17.655,7494	353.114,9873
52	Mặt ổ cắm	S18U3	Sino	2025	Việt Nam	Sino	Vật liệu: Nhựa Quy cách: 3 ổ cắm	Cái	20	22.069,6867	441.393,7342
53	Mặt CB tếp	-	Sino	2025	Việt Nam	Sino	Vật liệu: Nhựa	Cái	10	14.713,1245	147.131,2447
54	Mặt CB 2 pha	-	Sino	2025	Việt Nam	Sino	Vật liệu: Nhựa	Cái	10	22.069,6867	220.696,8671
55	Móc treo quần áo	-	-	2025	Việt Nam	OEM	Vật liệu: Inox Quy cách: 7 móc	Cái	20	66.209,0601	1.324.181,2025
56	Mỡ chịu nhiệt	-	-	2025	Trung Quốc	Tigko	Quy cách: 500g/hũ	Hũ	2	95.635,3091	191.270,6181
57	Nối giảm Φ34-27	-	Bình Minh	2025	Việt Nam	Bình Minh	Vật liệu: Nhựa PVC	Cái	15	7.356,5622	110.348,4335
58	Nối giảm Φ27-21	-	Bình Minh	2025	Việt Nam	Bình Minh	Vật liệu: Nhựa PVC	Cái	15	4.413,9373	66.209,0601
59	Nối rãnh trong Φ21	-	Bình Minh	2025	Việt Nam	Bình Minh	Vật liệu: Nhựa PVC, rãnh thau	Cái	20	5.149,5936	102.991,8713
60	Nối rãnh trong Φ27	-	Bình Minh	2025	Việt Nam	Bình Minh	Vật liệu: Nhựa PVC, rãnh thau	Cái	5	7.356,5622	36.782,8112
61	Nối rãnh trong Φ34	-	Bình Minh	2025	Việt Nam	Bình Minh	Vật liệu: Nhựa PVC, rãnh thau	Cái	5	11.770,4996	58.852,4979
62	Nối rãnh ngoài Φ21	-	Bình Minh	2025	Việt Nam	Bình Minh	Vật liệu: Nhựa PVC, rãnh thau	Cái	20	5.885,2498	117.704,9958
63	Nối rãnh ngoài Φ27	-	Bình Minh	2025	Việt Nam	Bình Minh	Vật liệu: Nhựa PVC, rãnh thau	Cái	5	8.092,2185	40.461,0923
64	Nối rãnh ngoài Φ34	-	Bình Minh	2025	Việt Nam	Bình Minh	Vật liệu: Nhựa PVC, rãnh thau	Cái	5	13.241,8120	66.209,0601
65	Nối rãnh ngoài Φ60	-	Bình Minh	2025	Việt Nam	Bình Minh	Vật liệu: Nhựa PVC, rãnh thau	Cái	10	26.483,6241	264.836,2405
66	Nep 2p	-	Tiến Phát	2025	Việt Nam	Tiến Phát	Vật liệu: Nhựa Quy cách: 2m/cây, nep vuông, cao 2cm	Cây	60	22.069,6867	1.324.181,2025
67	Nep 5p	-	Tiến Phát	2025	Việt Nam	Tiến Phát	Vật liệu: Nhựa Quy cách: 2m/cây, nep vuông, cao 5cm	Cây	40	66.209,0601	2.648.362,4049
68	Ổ cắm 3 lỗ	-	Sofa	2025	Trung Quốc	Sofa	Nhãn hiệu: Nival hoặc Disaco Vật liệu: Nhựa chịu nhiệt Quy cách: 3 ổ cắm 2 chấu, gắn tường	Cái	80	66.209,0601	5.296.724,8099



STT	Tên hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ	Hãng sản xuất	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá trúng thầu (VAT)	Thành tiền (VND)
69	Ổ cắm di động	4TSN5.2.5	Lioa	2025	Việt Nam	Lioa	Nhãn hiệu: Lioa Quy cách: 4 ổ 3 chấu, dây dài 3-5m. Điện áp: 10A	Cái	40	125.061,5580	5.002.462,3204
70	Ổ khóa	0152M	Việt Tiệp	2025	Việt Nam	Việt Tiệp	Nhãn hiệu: Việt Tiệp Vật liệu: Kim loại đồng Quy cách: 74x48mm, mã 0152M	Cái	30	176.557,4937	5.296.724,8099
71	Ổ khóa dây	7311	Việt Tiệp	2025	Việt Nam	Việt Tiệp	Nhãn hiệu: Việt Tiệp, mã 7311 Vật liệu: Hợp kim đồng Quy cách: Dài 41cm.	Cái	6	125.061,5580	750.369,3481
72	Ốc vít 2p	-	-	2025	Trung Quốc	CEM	Vật liệu: Kim loại Quy cách: 100g/bịch	Bịch	5	22.069,6867	110.348,4335
73	Ống Φ21	-	Bình Minh	2025	Việt Nam	Bình Minh	Nhãn hiệu: Bình Minh Vật liệu: Nhựa PVC Quy cách: 4m/cây, độ dày: 1.3mm	Cây	30	11.770,4996	353.114,9873
74	Ống Φ27	-	Bình Minh	2025	Việt Nam	Bình Minh	Nhãn hiệu: Bình Minh Vật liệu: Nhựa PVC Quy cách: 4m/cây, độ dày: 1.6mm	Cây	30	17.655,7494	529.672,4810
75	Ống Φ34	-	Bình Minh	2025	Việt Nam	Bình Minh	Nhãn hiệu: Bình Minh Vật liệu: Nhựa PVC Quy cách: 4m/cây, độ dày: 1.9mm	Cây	20	25.012,3116	500.246,2320
76	Ống Φ60	-	Bình Minh	2025	Việt Nam	Bình Minh	Nhãn hiệu: Bình Minh Vật liệu: Nhựa PVC Quy cách: 4m/cây, độ dày: 2.8mm	Cây	4	66.209,0601	264.836,2405
77	Quạt đứng	DTS1607	Senko	2025	Việt Nam	Senko	Nhãn hiệu: Senko Quy cách: Dạng quạt đứng Cánh quạt: 7 lá Công suất: 65W	Cái	30	662.090,6012	19.862.718,0370
78	Quạt thông gió	H250	Senko	2025	Việt Nam	Senko	Nhãn hiệu: Senko Quy cách: Quạt thông gió 2 chiều gắn tường Công suất: 40W Kích thước lỗ khoét tường: 30x30cm	Cái	10	367.828,1118	3.678.281,1180
79	Quạt trần	F60M22	Panasonic	2025	Malaysia	Panasonic	Nhãn hiệu: Panasonic Quy cách: 3 cánh, trắng Công suất: 66W	Cái	15	1.250.615,5801	18.759.233,7016
80	Quạt trần đảo	TD105	Senko	2025	Việt Nam	Senko	Nhãn hiệu: Senko Công suất: 47W Cánh quạt: 3 lá Điện áp: 220V/50Hz	Cái	10	662.090,6012	6.620.906,0123
81	Quạt treo tường	TC1626	Senko	2025	Việt Nam	Senko	Nhãn hiệu: Senko Quy cách: Quạt treo tường 2 dây Cánh quạt: 3 lá Công suất: 47W Điện áp: 220V/50Hz	Cái	20	514.959,3565	10.299.187,1303
82	Van nước Φ21	-	Bình Minh	2025	Việt Nam	Bình Minh	Nhãn hiệu: Bình Minh Vật liệu: Nhựa PVC	Cái	10	51.495,9357	514.959,3565
83	Van nước Φ27	-	Bình Minh	2025	Việt Nam	Bình Minh	Nhãn hiệu: Bình Minh Vật liệu: Nhựa PVC	Cái	20	80.922,1846	1.618.443,6919
84	Van nước Φ34	-	Bình Minh	2025	Việt Nam	Bình Minh	Nhãn hiệu: Bình Minh Vật liệu: Nhựa PVC	Cái	20	125.061,5580	2.501.231,1602
85	Vòi nước cao inox	-	Luxo	2025	Trung Quốc	Luxo	Nhãn hiệu: Luxo Vật liệu: Inox Quy cách: Vòi cao	Cái	20	264.836,2405	5.296.724,8099
86	Vòi nước cao nhựa	-	-	2025	Trung Quốc	Luxto	Vật liệu: Nhựa Quy cách: Vòi cao	Cái	20	51.495,9357	1.029.918,7130
87	Vòi xịt vệ sinh	-	-	2025	Trung Quốc	CEM	Vật liệu: Nhựa Quy cách: Không bao gồm dây cấp nước	Cái	30	95.635,3091	2.869.059,2720
88	Vòi lavabo	-	Luxo	2025	Trung Quốc	Luxo	Nhãn hiệu: Luxo Vật liệu: Inox Quy cách: Vòi lùn, tay gạt.	Cái	30	367.828,1118	11.034.843,3539
89	T nước Φ21	-	Bình Minh	2025	Việt Nam	Bình Minh	Vật liệu: Nhựa PVC	Cái	20	7.356,5622	147.131,2447
90	T nước Φ27	-	Bình Minh	2025	Việt Nam	Bình Minh	Vật liệu: Nhựa PVC	Cái	20	11.770,4996	235.409,9915
91	T nước Φ34	-	Bình Minh	2025	Việt Nam	Bình Minh	Vật liệu: Nhựa PVC	Cái	20	17.655,7494	353.114,9873
92	Tắc kê nhựa 4p	-	Hưng Thịnh	2025	Việt Nam	Hưng Thịnh	Vật liệu: Nhựa Quy cách: 4 phần, 100 con/bịch	Bịch	10	14.713,1245	147.131,2447
93	Rắc cò Φ60	-	Bình Minh	2025	Việt Nam	Bình Minh	Vật liệu: Nhựa PVC	Cái	5	66.209,0601	331.045,3006
94	Son phun	-	ATM	2025	Thái Lan	ATM	Thể tích: 400ml/chai Màu: Trắng, đỏ, bạc	Chai	20	51.495,9357	1.029.918,7130
95	Xì măng	-	-	-	Việt Nam	INSEB	Màu sắc: Xám đen.	Kg	100	125.061,5580	12.506.155,8010
96	Xì măng trắng	-	-	-	Thái Lan	SCG	Màu sắc: Trắng	Kg	100	11.770,4996	1.177.049,9577
97	Xịt chống gỉ sét	-	SELLEYS	2025	Thái Lan	SELLEYS	Quy cách: 300g/chai	Chai	10	95.635,3091	956.353,0907
<b>Tổng cộng (97 khoản)</b>											<b>242.000,000</b>

Bảng chữ: Hai trăm bốn mươi hai triệu đồng.